

Bản án số: 239/2021/HSST
Ngày 18 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hòa** và Bà **Nguyễn Thị Thiên Thuần**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông Lê Việt Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 249/2021/TLST-HS ngày 29/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2021/QĐXXST-HS ngày 29/10/2021, đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Tiến Q.** Giới tính: Nam. Sinh năm: 1987. Tên gọi khác: không. Nơi cư trú : Cụm 2 xã T, huyện P, H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Họ tên cha: Nguyễn Văn V (Đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T. Sinh năm: 1963. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị H. Sinh năm: 1996. Có 01 con sinh năm 2019.

Danh chỉ bản số 087 lập ngày 13/01/2021 tại Công an quận K, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án

- Ngày 02/12/2010, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2010 ; buộc bị cáo bồi thường cho vợ chồng chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc T số tiền 28.000.000 đồng, bồi thường cho anh Đờn Văn T số tiền 7.150.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 5.000.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Văn V và chị Lê Thị T số tiền 6.000.000 đồng (AS : 129/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V: Nguyễn Tiến Q đã nộp án phí 50.000 đồng, còn lại 2.307.500 đồng án phí dân sự trong án hình sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đã ủy thác cho Chi cục thi hành án dân sự huyện P. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, Nguyễn Tiến Q đã nộp 2.507.500 đồng tiền án phí ; kể từ khi bản án có hiệu lực chưa thấy có đơn yêu cầu thi hành án của các bên được bồi thường.

-Ngày 10/01/2012, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh B xử phạt 18 tháng tù về tội

Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (ngày phạm tội : 21/5/2008) ; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (AS : 02/2012/HSST). Tổng hợp hình phạt 02 bản án : 05 năm tù. Ra trại ngày 09/10/2014. Xác minh tại chi cục thi hành án dân sự huyện C: không có hồ sơ thi hành án dân sự của Nguyễn Tiến Q. Hình phạt bổ sung tiếp tục chấp hành : Bồi thường dân sự : 59.235.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm : 706.500 đồng, án phí hình sự sơ thẩm : 200.000 đồng – *chưa xóa án tích.*

-Tạm giữ : 17/7/2021

- Tạm giam : 23/7/2021.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***Người bị hại:**

- Chị Võ Hoàng Nhật A. Sinh năm: 1995. HKTT: Số 116/67/1 T, phường 9, quận T, thành phố M. (Chị A vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Lê Tuấn B. Sinh năm: 2002. HKTT: Số 11/4 L, phường L, thị xã S, H. (Anh Tuấn B vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/8/2019, chị Võ Hoàng Nhật A (sinh năm: 1995; HKTT: 116/67/1 T, phường 9, quận T, thành phố M) đến Công an quận K trình báo sự việc: Khoảng 10h30' ngày 26/8/2019, chị Võ Hoàng Nhật A ở trước cửa trung tâm thương mại X, thành phố H - địa chỉ 241 X, quận C, thành phố H thuê Nguyễn Tiến Q làm xe ôm (điều khiển xe Honda Lead, không nhớ biển kiểm soát) để đi mua sắm tại một số địa điểm ở H. Đến 14 giờ 20 phút cùng ngày, Q chở Chị A đến trước cổng số 2 chợ Đ, phường Đ, quận K, H, Chị A để lại xe 01 balo bên trong có 02 (hai) chiếc máy tính xách tay (01 chiếc hiệu Dell, 01 chiếc hiệu Lennovo), 01 máy đọc sách hiệu Kindle và một số đồ dùng cá nhân khác nhờ Q trông giúp rồi vào chợ Đ mua đồ. Khoảng 20 phút sau, Chị A đi từ chợ ra thì không thấy Q, Chị A gọi điện nhiều lần vào số điện thoại của Q nhưng tắt máy.

Tại bản kết luận định giá số 209/BKL-HĐĐG ngày 14/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận K kết luận:

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell latitude 5495 đã qua sử dụng giá trị 15.000.000 đồng.

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Yoga 720 đã qua sử dụng giá trị 23.200.000 đồng.

- 01 máy đọc sách Kindle Oasis đã qua sử dụng giá trị 5.200.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 43.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, từ số điện thoại 0931.586.910 Nguyễn Tiến Q sử dụng liên lạc với Chị A, Cơ quan điều tra đã xác định được chỗ ở của Q. Qua xác minh, Q bỏ trốn, không có mặt tại nơi cư trú. Tại nơi ở của Q thu giữ được 01 điện thoại Iphone 5C màu cam đã qua sử dụng, bên trong có lưu giữ hình ảnh chụp cấu hình laptop DELL Latitude 5495 của Chị A. Ngày 24/9/2019, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Tiến Q về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đồng thời ra Quyết định truy nã.

Ngày 16/7/2021, Nguyễn Tiến Q bị Công an thành phố V tỉnh P bắt giữ và bàn giao lại cho cơ quan CSĐT – CAQ K. Khi bắt giữ, Q bị thu giữ:

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA Blade màu đen; BKS: 29U1- 394.06, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Acer core i3 màu đen; số ID: 00327-3518819302- AA0EM, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i3 màu đen; số ID: 00331-1000000001-AA479.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu trắng bạc, dung lượng 64GB, số Imei: 356109099119819, kèm số sim: 0962065494, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S màu xanh, dung lượng 128GB, số Imei 1: 862234054596848; số Imei 2: 862234054596855, kèm số sim: 0943215065, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng, model: OP6B100.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, số Imei 1: 860885036592932, số Imei 2: 860885036592924, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (Một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có 88.000VNĐ.

Tại cơ quan Công điều tra, Nguyễn Tiến Q khai nhận phù hợp với lời khai của Chị A và khai: Ngày 26/8/2019, Q làm xe ôm và được Chị A thuê chở đi một số địa điểm để mua sắm. Khi Chị A đến chợ Đ, bảo Q giữ hộ chiếc balo, chờ ở ngoài để Chị A vào chợ mua đồ. Thấy bên trong balo có nhiều tài sản giá trị nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt, Q đã mang theo balo rồi điều khiển xe bỏ đi. Tiếp đó, Q tắt điện thoại để Chị A không liên lạc được. Tài sản chiếm đoạt được: Q bán 01 (một) laptop nhãn hiệu DELL Latitude 5495 tại một cửa hàng trên phố L, quận N, H với giá 8.000.000 đồng (Q không nhớ địa điểm cụ thể) và bán 01 (một) laptop nhãn hiệu Lenovo Yoga 720 tại cửa hàng F88 địa chỉ 982 đường L, phường L, quận Đ, H với giá khoảng 4.000.000 đồng sử dụng để chi tiêu cá nhân hết. Chiếc máy đọc sách hiệu Kindle và một số đồ dùng cá nhân khác trong balo của Chị A: Q đã vứt đi. Đối với chiếc xe Honda Lead sử dụng để chở Chị A: Q khai xe không có giấy tờ, mua qua mạng với giá 20.000.000 đồng, sau sự việc trên Q đã bán cho 01 người không quen biết với giá 8.000.000 đồng, không có giấy tờ mua bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Xác minh tại cửa hàng F88 – địa chỉ 982 đường L: Ngày 07/9/2019, Nguyễn Tiến Q cầm cố 01 chiếc laptop Lenovo Yoga 720 tại cửa hàng với giá 4.038.840 đồng, phí vay 2.700 đồng/ngày trong 30 ngày. Hết thời hạn trên, Q không đến để chuộc máy nên cửa hàng đã thanh lý chiếc laptop trên, không lưu giữ thông tin người đã mua.

Qua đấu tranh mở rộng, Q khai nhận chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen; biển kiểm soát: 29U1- 394.06 bị thu giữ là do lừa đảo chiếm đoạt của anh Lê Tuấn B (sinh năm: 2002; HKTT: 11/4 L, phường L, thị xã S, H). Khoảng cuối năm 2020, Nguyễn Tiến Q bỏ trốn và thuê trọ tại phường T, thị xã S, H. Trong thời gian trên, Q thường xuyên chơi net tại quán game D (địa điểm: cổng làng D, phường T, thị xã S, H) và biết anh Tuấn B có 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen; BKS: 29U1- 394.06 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Q chủ động tiếp cận, giới thiệu tên là T, quê ở huyện C, H, thường xuyên ngồi cạnh để nói chuyện, làm quen anh Tuấn B nhằm mục đích để mượn xe của anh Tuấn B rồi chiếm đoạt. Sau đó, một số lần Q mượn xe của anh Tuấn B để đi mua đồ ăn nhằm tạo lòng tin và đợi dịp gần Tết nguyên đán sẽ mượn xe để chiếm đoạt rồi bỏ trốn. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/01/2021,

Q lấy lý do đi mua cơm để mượn xe của anh Tuấn B, sau khi được giao xe, Q đã chiếm đoạt xe rồi bỏ trốn lên thành phố T.

Tại kết luận định giá số 192/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2021, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen; BKS: 29U1- 394.06 đã qua sử dụng có trị giá 17.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, anh Tuấn B khai với nội dung phù hợp với lời khai của Q. Do sự việc xảy ra gần dịp Tết nguyên đán nên anh Tuấn B không trình báo. Do anh Tuấn B không trình báo tại thị xã S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận K tiếp nhận, giải quyết theo quy định. Ngày 22/9/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe cho anh Lê Tuấn B; sau khi nhận lại xe, anh Tuấn B không có yêu cầu gì khác.

Đối với chị Võ Hoàng Nhật A: yêu cầu Nguyễn Tiến Q bồi thường số tiền 43.400.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Tiến Q khai trộm cắp 01 xe máy Honda SH của anh Trần Xuân T (sinh năm: 1996) tại số 10/604/119 tổ 29 phường N, quận L, H) ngày 26/3/2020. Ngày 15/5/2020, Công an quận L đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 198 đối với vụ án trên.

Đối với 01 chiếc điện thoại Redmi, 01 chiếc điện thoại Iphone 8 plus, 01 máy tính xách tay Acer core i3 màu đen; số ID: 00327- 3518819302- AA0EM 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i3 màu đen; số ID: 00331-1000000001-AA479, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng, model: OP6B100 bị thu giữ: Q khai lừa đảo chiếm đoạt được tại tổ 3 phường Q, thành phố T, tỉnh T, đang mang đến thành phố V, tỉnh P để tiêu thụ thì bị bắt. Qua xác minh, vụ việc trên đang được Công an thành phố T thụ lý giải quyết. Ngày 21/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận K đã bàn giao toàn bộ vật chứng trên cho Công an thành phố T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 247/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đã truy tố Nguyễn Tiến Q tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ Luật Hình sự và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 của Bộ Luật Hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ Luật Hình sự và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Q tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 174, khoản 1 Điều 175, Điều 38, khoản 1 điểm s Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 18 tháng đến 20 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, xử phạt bị cáo với mức án từ 28 tháng đến 32 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 46 tháng đến 52 tháng tù.

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 43.400.000 đồng cho người bị hại là chị Võ Hoàng Nhật A, người bị hại anh Lê Tuấn B không yêu cầu gì nên không xét. Tịch thu sung công số tiền 88.000 đồng, 01 điện thoại OPPO, 01 điện thoại

iPhone 5C màu cam thu giữ của bị cáo. Tiêu hủy chiếc ví da đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo là hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 26/8/2019 đến ngày 08/01/2021, Nguyễn Tiến Q đã thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của chị Võ Hoàng Nhật A và lừa đảo chiếm đoạt tài sản anh Lê Tuấn B, cụ thể như sau:

Vụ 1: Ngày 26/8/2019, Nguyễn Tiến Q đã có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 chiếc balô, bên trong có 01 chiếc máy tính xách nhãn hiệu Dell latitude 5495, 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Yoga 720, 01 máy đọc sách Kindle Oasis và một số đồ cá nhân khác của chị Võ Hoàng Nhật A tại cổng số 2 chợ Đ, phường Đ, quận K, H. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Nhật A là 43.400.000 đồng.

Vụ 2: Ngày 08/01/2021, Nguyễn Tiến Q có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen; biển kiểm soát: 29U1- 394.06 của anh Lê Tuấn B tại quán game Mạnh Dragon - địa điểm: cổng làng D, phường T, thị xã S, H. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Q là 17.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu riêng về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng bất bình trong nhân dân, bị cáo đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không lao động hợp pháp mà vì lòng tham bị cáo vẫn cố ý thực hiện liên tiếp các hành vi phạm tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe máy Honda Blade màu đen; biển kiểm soát: 29U1- 394.06 của anh Lê Tuấn B đã thu hồi được.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, hơn nữa bị cáo có hành vi phạm tội liên tục, không có ý thức tuân thủ pháp luật, cải tà quy chính. Đây là tình tiết để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình

phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Về hình phạt phụ: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt phụ đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 88.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 5C màu cam, 01 điện thoại OPPO màu trắng đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng;

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 43.400.000 đồng cho người bị hại chị Võ Hoàng Nhật A. Người bị hại anh Lê Tuấn B không yêu cầu gì nên HĐXX không xét.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN TIẾN Q phạm Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Áp dụng:

- Điều 174 khoản 1; Điều 175 khoản 1; Điều 38; Điều 47; Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ Luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 170, Điều 468 khoản 2, Điều 589 của Bộ Luật dân sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: NGUYỄN TIẾN Q **22 (HAI MƯƠI HAI) tháng tù** Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và **36 (BA MƯƠI SÁU) tháng tù** Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. **BUỘC NGUYỄN TIẾN Q phải chấp hành hình phạt chung 58 (NHẢM MƯƠI TÁM) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 7 năm 2021.

4. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 88.000 đồng (Tám mươi tám nghìn đồng) 01 điện thoại Iphone 5C màu cam số Imei 358549050432628 đã cũ, 01 điện thoại OPPO màu trắng đã cũ số Imei 1: 860885036592932, số Imei 2: 860885036592924, do đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng;

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 12/11/2021.

Số tiền đã nộp tại Kho bạc Nhà nước theo Giấy nộp tiền vào tài khoản Chi Cục Thi hành án dân sự quận K ngày 11/11/2021.

5. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 43.400.000 đồng (Bốn mươi ba triệu, bốn trăm nghìn đồng) cho người bị hại chị Võ Hoàng Nhật A. Người bị hại anh Lê Tuấn B không yêu cầu gì nên HĐXX không xét.

5.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại – chị Võ Hoàng Nhật A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Tiến Q chậm trả số tiền trên thì bị cáo Q còn phải chịu lãi suất tính trên khoản tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 khoản 2 Bộ Luật dân sự.

5.2. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

6. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 2.170.000 đồng (Hai triệu, một trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND quận K;
- VKSND thành phố H;
- Cơ quan Điều tra quận K;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp tp H;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

